

Số: /KH-UBND

Phú Yên, ngày tháng 3 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 28/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 của Quốc hội khóa XIV về tiếp tục tăng cường hiệu lực hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Phú Yên

Thực hiện Nghị Quyết số 121/2020/QH14 ngày 16/6/2020 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 28/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 của Quốc hội (Viết tắt Nghị quyết số 121/2020/QH14); Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai, thực hiện Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 28/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa thực hiện Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 28/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ V/v ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 16/6/2020 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em, làm cơ sở để chính quyền địa phương các cấp trên địa bàn tỉnh quán triệt triển khai, thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14, tạo sự chuyển biến rõ nét trong công tác phòng, chống xâm hại trẻ em;

- Nâng cao trách nhiệm các cấp, các ngành, cộng đồng và gia đình chung tay phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; tăng cường các giải pháp phòng ngừa và giảm thiểu tình trạng trẻ em bị bạo lực, xâm hại đặc biệt là xâm hại tình dục trẻ em; kịp thời xử lý nghiêm các vụ việc bạo lực, xâm hại trẻ em, giảm thiểu tối đa các tổn hại do bạo lực, xâm hại gây ra cho trẻ em.

2. Yêu cầu

- Tổ chức phổ biến, quán triệt sâu sắc nội dung Nghị quyết số 121/2020/QH14 nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cơ quan, tổ chức và mọi tầng lớp nhân dân trong công tác phòng, chống xâm hại trẻ em;

- Bảo đảm tính đồng bộ, nhất quán, sự phối hợp chặt chẽ trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14; phân công, xác định rõ nhiệm vụ của các cấp, các ngành; nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc triển khai các nhiệm vụ được giao; phối hợp hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục.

- Bảo đảm các điều kiện về tài chính, cơ sở vật chất và nguồn nhân lực triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 121/2020/QH14. Kịp thời khen thưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Trẻ em, ưu tiên trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

- Người chăm sóc trẻ em và gia đình có trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

2. Thời gian: Năm 2021 và những năm tiếp theo.

3. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

- Rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, chỉ đạo điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch về công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em phù hợp với chính sách pháp luật hiện hành và đáp ứng yêu cầu thực tiễn của tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ trẻ em, kiến thức, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành về phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Bảo đảm nguồn lực phù hợp cho công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em trên địa bàn. Tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em cho đội ngũ công chức, viên chức người làm công tác trẻ em các cấp và đội ngũ cộng tác viên thôn, buôn, khu phố, theo dõi thống kê và có biện pháp phòng, chống bạo lực xâm hại trẻ em.

- Xây dựng và phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em; bảo đảm trẻ em bị bạo lực, trẻ em bị xâm hại, trẻ em bị xâm hại tình dục áp dụng các biện pháp hỗ trợ can thiệp theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh: Công văn số 2742/UBND-KGVX ngày 26/5/2017 về việc tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; Công văn số 1939/UBND-KGVX ngày 19/4/2017 về tăng cường công tác bảo vệ trẻ em, thực hiện các giải pháp phòng chống xâm hại, bạo lực trẻ em; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 29/7/2019 về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh; Công văn số 4912/UBND ngày 24/9/2020 về đẩy mạnh công tác bảo vệ trẻ em cấp xã; Công văn số 2981/UBND-KGVX ngày 09/6/2020 về triển khai thực hiện Chỉ thị số

23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch hành động số 117/KH-UBND ngày 23/6/2020 của UBND tỉnh về phòng, chống bạo lực xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Phú Yên giai đoạn 2020-2025; Chương trình hành động Vì trẻ em tỉnh Phú Yên giai đoạn 2021-2030 (số 04/CTr-UBND ngày 03/3/2021 của UBND tỉnh).

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các Chương trình, Kế hoạch, Đề án về công tác trẻ em giai đoạn 2021-2025 và đến năm 2030 theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Hàng năm chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan xây dựng dự toán gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan thống nhất nội dung, cung cấp tài liệu về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em nói chung, phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng; tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em cho đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em các cấp.

- Phối hợp các sở, ngành liên quan tổ chức hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành và chuyên đề về phòng, chống xâm hại trẻ em; xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em để xảy ra vụ việc xâm hại trẻ em hoặc vi phạm pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em mà không có các biện pháp chỉ đạo, xử lý hiệu quả.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương đẩy mạnh công tác bảo vệ trẻ em cấp xã và hoạt động nhóm cộng tác viên làm công tác trẻ em tại thôn, buôn, khu phố.

- Theo dõi việc thống kê tình hình trẻ em và tình hình xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện Bộ chỉ tiêu thống kê về tình hình trẻ em và tình hình xâm hại trẻ em theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Tạo điều kiện thuận lợi để huy động nguồn lực của các các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia vào các hoạt động trợ giúp, chăm sóc, bảo vệ trẻ em, đặc biệt là nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và nhóm trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống xâm hại trẻ em trong lĩnh vực giáo dục. Hướng dẫn học sinh sử dụng mạng internet an toàn, hiệu quả, lồng ghép đưa nội dung này trong chương trình giáo dục tin học; tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trường học.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tăng cường tuyên truyền kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ cho học sinh, chú trọng nhóm học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, học sinh trường nội trú, bán trú, nhóm học sinh có nguy cơ bị xâm hại.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp hướng dẫn cơ quan truyền thông dành các chuyên trang, chuyên mục với thời lượng và khung giờ phù hợp với trẻ em; đăng, phát tin, bài hướng dẫn kiến thức, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em; đổi mới nội dung, biện pháp tuyên truyền; đặc biệt tăng thời lượng thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên đề và xử lý nghiêm cơ quan báo chí, xuất bản, tổ chức, cá nhân hoạt động trên môi trường mạng có hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ hình ảnh, thông tin đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em.

4. Sở Văn hóa và Thể thao và Du lịch

- Theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch và của UBND tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống xâm hại trẻ em trong môi trường gia đình.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể có liên quan và chính quyền địa phương đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình nhằm từng bước xóa bỏ tình trạng bạo lực gia đình, tảo hôn, bỏ rơi, bỏ mặc trẻ em.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Quy chế phối hợp giữa hai ngành trong việc thực hiện công tác gia đình và công tác trẻ em, chú trọng việc phòng, chống xâm hại trẻ em trong môi trường gia đình.

- Chủ trì tham mưu cấp có thẩm quyền ưu tiên đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao dành cho trẻ em nhất là tại các địa phương có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tăng cường các biện pháp quản lý hoạt động du lịch nhằm phòng ngừa nguy cơ xâm hại trẻ em qua hoạt động du lịch; phối hợp Công an tỉnh có biện pháp quản lý chặt chẽ khách du lịch là người nước ngoài có án tích về xâm hại trẻ em.

5. Sở Y tế

- Thực hiện quy trình giám định đặc thù đối với các vụ xâm hại tình dục trẻ em theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ưu tiên khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em là nạn nhân của các vụ xâm hại; các tổ chức giám định pháp y ưu tiên giám định đối với trẻ em là nạn nhân của các vụ xâm hại.

6. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em đảm bảo thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng vùng miền quan tâm đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Chỉ đạo, hướng dẫn đẩy mạnh công tác trợ giúp pháp lý trong quá trình giải quyết các vụ việc xâm hại trẻ em theo đúng quy định của pháp luật.

7. Công an tỉnh

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em, đặc biệt là bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, nâng cao nhận thức trong nhân dân, gia đình, nhà trường, các tổ chức quần chúng, tổ chức xã hội... về phòng, chống bạo lực, xâm hại, trẻ em, từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm trong bảo vệ trẻ em, kịp thời tố giác, cộng tác với cơ quan chức năng trong phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể công tác phòng ngừa, tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo, kiến nghị khởi tố về các tội phạm xâm hại tình dục trẻ em; nắm đầy đủ, kịp thời thông tin các đối tượng đã có tiền án, tiền sự về xâm hại trẻ em và tiến hành các biện pháp phòng ngừa theo quy định của pháp luật; tăng cường bảo an toàn cho trẻ em là nạn nhân bị xâm hại; kịp thời đưa nạn nhân đi giám định hoặc phối hợp với cơ sở dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở khám chữa bệnh tiến hành các biện pháp thu thập chứng cứ, dấu vết phục vụ việc giám định, bao gồm giám định mức độ tổn hại về sức khỏe tâm thần của trẻ em.

- Điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh tội phạm xâm hại trẻ em, đồng thời bảo vệ an toàn cho nạn nhân, chú trọng công tác điều tra thân thiện. Chỉ đạo cơ quan điều tra các cấp bảo đảm tỷ lệ thụ lý tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đối với các vụ xâm hại trẻ em đạt 100%; tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đạt trên 95%; 100% các vụ có dấu hiệu tội phạm phải được khởi tố để điều tra theo quy định của pháp luật; điều tra khám phá tội phạm đạt trên 90%; kiểm chế và kéo giảm từ 5% đến 7% tội phạm xâm hại trẻ em.

- Nâng cao năng lực công tác về điều tra thân thiện trong các vụ xâm hại trẻ em; đẩy mạnh triển khai mô hình “Phòng điều tra thân thiện”; ban hành và triển khai kế hoạch phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em trên môi trường mạng; xây dựng các mô hình phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em, phòng ngừa, giáo dục, trợ giúp người chưa thành niên vi phạm pháp luật dựa vào cộng đồng.

- Phối hợp các sở, ngành liên quan tổ chức kiểm tra liên ngành, đôn đốc, hướng dẫn công tác trẻ em tại đơn vị, địa phương; tăng cường công tác trao đổi thông tin, thống kê số liệu, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có biện pháp quản lý chặt chẽ khách du lịch là người nước ngoài có án tích về xâm hại trẻ em.

8. Ban Dân tộc

Chủ trì thống kê, tổng hợp, theo dõi và có giải pháp nhằm giảm thiểu và từng bước xóa bỏ tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; định kỳ báo cáo gửi các ngành, đơn vị liên quan để tổng hợp báo cáo chung.

9. Sở Tài chính

Căn cứ vào khả năng ngân sách, phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí triển khai thực hiện Chương trình theo quy định.

10. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai các nội dung, chương trình, đề án, kế hoạch về công tác bảo vệ trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức về bảo vệ trẻ em nói chung, phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng; tuyên truyền tại địa phương tăng cường xây dựng tin, bài, phóng sự, hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em; đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp, phương pháp tuyên truyền nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức pháp luật, kiến thức, kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em; phát cẩm nang, tờ rơi phổ biến kiến thức phòng, chống xâm hại trẻ em tới các hộ gia đình, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

- Tổ chức công tác phối hợp liên ngành trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em; tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh nơi công cộng, từng bước trang bị hệ thống kỹ thuật giám sát an ninh, nhất là tại khu vực trường học, cơ sở trợ giúp xã hội, chung cư, khu vui chơi, giải trí của trẻ em.

- Ưu tiên bố trí quỹ đất, đầu tư xây dựng điểm vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao cho trẻ em.

- Tiếp tục huy động nguồn lực từ các cá nhân, tổ chức trong và ngoài tỉnh cho công tác trẻ em.

- Chỉ đạo tổ chức thanh tra, kiểm tra về phòng, chống xâm hại trẻ em; đề cao trách nhiệm và xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương để xảy ra nhiều vụ xâm hại trẻ em trên địa bàn quản lý mà không có các biện pháp chỉ đạo, xử lý có hiệu quả hoặc vi phạm pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em.

- Hàng năm báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp việc thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em của địa phương, trong đó có nội dung thực hiện phòng, chống xâm hại trẻ em theo quy định tại khoản 3 Điều 90 của Luật Trẻ em.

- Chỉ đạo UBND cấp xã báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp về tình hình và kết quả phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định tại khoản 5, Điều 35 của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.

- Hàng năm ưu tiên bố trí kinh phí phù hợp cho công tác bảo vệ trẻ em nói chung; phòng, chống xâm hại trẻ em nói riêng, nhất là bố trí công việc hợp lý cho cán bộ, công chức hoặc người hoạt động không chuyên trách làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã để bảo đảm thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định.

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; theo dõi, thống kê và có biện pháp phòng, chống xâm hại trẻ em, tình trạng tảo hôn.

- Bảo đảm trẻ em có nguy cơ xâm hại được áp dụng biện pháp hỗ trợ, trẻ em bị xâm hại được áp dụng biện pháp can thiệp; trong đó, sớm quan tâm đối với nhóm trẻ có nguy cơ bị xâm hại để phòng ngừa việc xảy ra hành vi xâm hại.

11. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

- Xây dựng Quy chế phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án xâm hại tình dục trẻ em.

- Chỉ đạo Viện kiểm sát nhân dân các cấp áp dụng đồng bộ các giải pháp để thực hiện tốt công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết các vụ án xâm hại trẻ em; phối hợp chặt chẽ với cơ quan điều tra ngay từ khi có tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố vụ việc xâm hại trẻ em để kịp thời thu thập chứng cứ, bảo vệ, hỗ trợ trẻ em là nạn nhân; đẩy nhanh tiến độ giải quyết vụ án và chống bỏ lọt tội phạm theo quy định pháp luật; tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng giải quyết các vụ án xâm hại trẻ em cho kiểm sát viên.

- Thực hiện công tác thống kê về các tội phạm mà trẻ em là đối tượng bị xâm hại theo quy định.

12. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh

- Bảo đảm xét xử kịp thời, đúng người, đúng tội, áp dụng hình phạt nghiêm minh với người phạm tội xâm hại trẻ em; đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ án xâm hại trẻ em theo quy định pháp luật.

- Bảo đảm yêu cầu xét xử thân thiện, tiếp tục triển khai việc thành lập Tòa Gia đình và người chưa thành niên theo quy định của Luật Tổ chức Tòa án Nhân dân; tăng cường bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng giải quyết các vụ án xâm hại trẻ em cho Thẩm phán.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Tăng cường giám sát, phản biện trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; phối hợp tuyên truyền, vận động việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào, các cuộc vận động được tổ chức trên địa bàn tỉnh về công tác trẻ em.

Cơ quan, đơn vị liên quan và địa phương phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh, hội, đoàn thể tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành liên quan;
- UBND các huyện TX, TP;
- TTTT tỉnh;
- Chánh, Phó VP.UBND tỉnh (Ch);
- Lưu: VT, KGVx(Ty).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Thị Nguyên Thảo

